

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ I CHƯƠNG TRÌNH MỚI – ĐỀ SỐ 13**MÔN: SINH HỌC – LỚP 10****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ giữa học kì I của chương trình sách giáo khoa Sinh học
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm nhiều đáp án, trắc nghiệm đúng/sai và trắc nghiệm ngắn.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của giữa học kì I – chương trình Sinh học.

Phần I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Câu 1 : Quan sát hình thái của hạt, chọn hai loại hạt đậu xanh. Từ đó, câu hỏi đặt ra là “Hình thái của hạt đậu xanh có liên quan đến khả năng nảy mầm của hạt đậu xanh không?”.

Đây là bước nào trong tiến trình nghiên cứu khoa học?

- A. Quan sát và đặt câu hỏi
- B. Hình thành giả thuyết khoa học
- C. Kiểm tra giả thuyết khoa học
- D. Làm báo cáo kết quả nghiên cứu

Câu 2 : Bộ tranh cơ thể người, bộ tranh các cấp tổ chức sống, mô hình tế bào, mô hình DNA, bộ tiêu bản quan sát nhiễm sắc thể,... Thuộc loại vật liệu, thiết bị nghiên cứu và học tập nào của môn Sinh học?

- A. Dụng cụ thí nghiệm
- B. Máy móc thiết bị
- C. Tranh ảnh, mô hình, mẫu vật
- D. Thiết bị an toàn

Câu 3 : Cho các ý sau:

- 1) Tổ chức theo nguyên tắc thứ bậc.
- 2) Là hệ kín, có tính bền vững và ổn định.
- 3) Liên tục tiến hóa.
- 4) Là hệ mở, có khả năng tự điều chỉnh.

- 5) Có khả năng cảm ứng và vận động.
- 6) Thường xuyên trao đổi chất với môi trường.

Trong các ý trên, có mấy ý là đặc điểm của các cấp độ tổ chức sống cơ bản?

- A. 5
- B. 3
- C. 4
- D. 2

Câu 4 : Đặc tính quan trọng nhất đảm bảo tính bền vững và ổn định tương đối của tổ chức sống là:

- A. Trao đổi chất và năng lượng
- B. Sinh sản
- C. Sinh trưởng và phát triển
- D. Khả năng tự điều chỉnh và cân bằng nội môi

Câu 5 : Sự đa dạng của thế giới sinh vật thể hiện ở những đặc điểm nào sau đây?

- 1) Đa dạng về loài, về nguồn gen
- 2) Đa dạng về lưới và chuỗi thức ăn
- 3) Đa dạng về hệ sinh thái
- 4) Đa dạng về sinh quyển

- A. 1, 2, 3
- B. 1, 2, 4
- C. 1, 3, 4
- D. 2, 3, 4

Câu 6 : Tất cả các tổ chức sống đều là hệ mở. Tại sao?

- A. Vì thường xuyên trao đổi chất với môi trường
- B. Vì thường xuyên có khả năng tự điều chỉnh
- C. Vì thường xuyên biến đổi và liên tục biến hóa
- D. Vì có khả năng sinh sản, cảm ứng và vận động

Câu 7 : Câu nào sau đây không đúng với vai trò của nước trong tế bào?

- A. Nước tham gia vào quá trình chuyển hóa vật chất.
- B. Nước trong tế bào luôn được đổi mới.

- C. Nước là thành phần cấu trúc của tế bào.
- D. Nước cung cấp năng lượng cho tế bào hoạt động.

Câu 8 : Chất nào sau đây chiếm khối lượng chủ yếu của tế bào?

- A. Protein
- B. Lipid
- C. Nước
- D. Carbohydrate

Câu 9 : Đơn phân của DNA và RNA giống nhau ở

- A. Đường
- B. Nhóm photphat
- C. Cách liên kết giữa các nucleotide
- D. Cấu trúc không gian

Câu 10 : Chức năng của phân tử tRNA là

- A. cấu tạo nên riboxom
- B. vận chuyển axit amin
- C. bảo quản thông tin di truyền
- D. vận chuyển các chất qua màng

Câu 11 : Màng sinh chất của tế bào vi khuẩn được cấu tạo từ:

- A. Photpholipit và prôtêin
- B. Peptidoglycan và protein Histon
- C. Protein và peptidoglycan.
- D. Photpholipit và peptidoglycan

Câu 12 : Những đặc điểm nào dưới đây có ở tất cả các vi khuẩn:

- A. Có kích thước bé.
- B. Sống kí sinh và gây bệnh.
- C. Chưa có nhân chính thức.
- D. Cơ thể chỉ có một tế bào.

Câu 13 : Ở tế bào nhân chuẩn, tế bào chất được xoang hoá là do

- A. Có các ti thể
- B. Có hệ thống mạng lưới nội chất

C. Có các bào quan có màng bọc phân cách với tế bào chất

D. Có màng nhân ngăn cách chất nhân với tế bào chất

Câu 14 : Trong tế bào bào quan có kích thước nhỏ nhất là

A. ti thể

B. trung tử

C. lục lạp

D. ribosome

Câu 15 : Các tế bào vi khuẩn, sinh vật lạ trong cơ thể được tế bào bạch cầu thực bào và phân hủy.

A. ty thể

B. lục lạp

C. không bào

D. lysosome

Phần II. Trắc nghiệm đúng/sai

Câu 1 :

Tế bào nhân sơ có các đặc điểm nào sau đây?

Tế bào chưa có nhân hoàn chỉnh

Chưa có các bào quan có màng bao bọc

Tế bào có nhân hoàn chỉnh

Màng tế bào được cấu tạo từ peptidoglican

Câu 2 : Đường đơn có chức năng nào sau đây ?

Thu nhận thông tin

Dự trữ năng lượng

Cung cấp năng lượng cho cơ thể

Vận chuyển các chất

Câu 3 : Những nhận định sau đúng hay sai.

Các quần xã tương tác với nhau và với môi trường tạo nên hệ sinh thái.

Tập hợp nhiều bào quan tạo nên cơ thể.

Các cấp độ tổ chức sống là những hệ mở và tự điều chỉnh

Phần III. Trắc nghiệm trả lời ngắn

Câu 1 : Thành phần nào của vi khuẩn gây bệnh giúp chúng tránh khỏi sự tấn công của các tế bào bạch cầu khi xâm nhập vào cơ thể con người?

Câu 2 : Người ta dựa vào đặc điểm nào để chia carbohydrate thành ba loại là đường đơn, đường đôi và đường đa?

Câu 3 : Thành phần chủ yếu của dầu thực vật là